

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo hướng dẫn **Giải sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 2 Bài 4: Út Tin trang 21, 22, 23, 24, 25 - Chân Trời Sáng Tạo** được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Giải Tiếng Việt lớp 2 Bài 4: Út Tin trang 21, 22, 23, 24, 25 (Chân trời sáng tạo)

KHỞ ĐỘNG

Nói về những điểm đáng yêu của một người bạn của em theo gợi ý:



Trả lời:

HS tham khảo các câu sau:

Bạn của em khi cười có má lúm đồng tiền ở hai bên má.

Bạn của em có khuôn mặt bầu bĩnh và nụ cười tươi rạng rỡ.

Bạn của em rất thích đọc sách và chia sẻ cho mọi người cùng biết.

KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP

Câu 1. (trang 21, 22 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo)

Đọc:

Út Tin

Út Tin vừa theo ba đi cắt tóc về. Mái tóc đen dày được cắt cao lên, thật gọn gàng.

Quanh hai tai, sau gáy em chỉ còn vệt chân tóc đen mờ. Không còn vương tóc mái, cái trán dô lộ ra, nhìn rõ nét tinh nghịch. Gương mặt em trông lém lỉnh hẳn. Cái mũi như hếch thêm, còn ánh mắt hết đang cười. Tôi thấy như có trăm vì sao bé tí cùng trồn trong mắt em.

Bên má em vẫn còn dính vụn tóc chưa phủi kĩ. Hai má phúng phính bỗng thành cái bánh sữa có rắc thêm mấy hạt mè. Tôi định bẹo má trêu nhưng rồi lại đưa tay phủi tóc cho em. Ngày mai, Út Tin là học sinh lớp Hai rồi. Em chẳng thích bị trêu như vậy đâu!

Nguyễn Thị Kim Hòa

Hạt mè: hạt vừng.

Cùng tìm hiểu:

1. Sau khi cắt tóc, khuôn mặt Út Tin thế nào?
2. Đôi mắt của Út Tin có gì đẹp?
3. Vì sao tác giả nghĩ Út Tin không thích bị bẹo má?
4. Nói về một vài thay đổi của em khi lên lớp Hai.

Trả lời:

1. Sau khi cắt tóc, khuôn mặt của Út Tin trông lém lỉnh hẳn.
2. Đôi mắt Út Tin rất đẹp như có trăn vì sao bé tí cùng trốn trong mắt em
3. Tác giả nghĩ Út Tin không thích bị bẹo má vì ngày mai Út Tin là học sinh lớp Hai rồi., em chẳng thích bị trêu như vậy đâu.
4. Một vài thay đổi của em khi lên lớp Hai:

Em tự mình mặc áo quần, sắp xếp sách vở, ăn sáng rồi đến trường cùng bố

Em tự giác làm bài tập về nhà mà không cần ai đốc thúc

Em tập làm giúp bố mẹ một số công việc nhà (gấp áo quần, nhặt rau, tưới cây, quét nhà...)

Câu 2. (trang 22, 23 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo)**Viết:**

a. Nhìn - viết: Ngày hôm qua đâu rồi? (hai khổ thơ cuối)

- Ngày hôm qua ở lại

Trong hạt lúa mẹ trồng

Cánh đồng chờ gặt hái

Chín vàng màu ước mong.


- Ngày hôm qua ở lại

Trong vở hồng của con

Con học hành chăm chỉ

Là ngày qua vẫn còn.


b. Tìm chữ cái thích hợp với mỗi ☆. Học thuộc tên các chữ cái trong bảng.



Số thứ tự	Chữ cái	Tên chữ cái
10	g	giê
11	☆	hát
12	☆	i
13	k	ca
14	☆	e-lờ
15	m	em-mờ
16	☆	en-nờ
17	☆	o
18	☆	ô
19	☆	ơ

c. Chọn chữ g hoặc chữ gh thích hợp với mỗi ☆.



ngủ dậy, xếp chăn  ối



đi học



tan học



tắm  ội



ăn tối, lau bàn  ế



đi ngủ

Trả lời:

b. Điền vào bảng như sau:



Số thứ tự	Chữ cái	Tên chữ cái
10	g	giê
11	h	hát
12	i	i
13	k	ca
14	l	e-lờ
15	m	em-mờ
16	n	en-nờ
17	o	o
18	ô	ô
19	ơ	ơ

c. Điền như sau:



ngủ dậy, xếp chăn **g**ối

đi học

tan học

tắm **g**ội

ăn tối, lau bàn **g**hế

đi ngủ

Câu 3. (trang 23 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo)

Tìm các từ ngữ:

a. có tiếng sách. M: sách vở

b. có tiếng học. M: học bài

Trả lời:

Các từ ngữ:

a. Có tiếng sách: quyển sách, tập sách, giá sách, sách in, sách báo, sách Tiếng Việt, sách Toán, sách bài tập...

b. Có tiếng học: học tập, học hành, đi học, học hỏi, học ăn, học nói, học vẽ, học nhảy...

Câu 4. (trang 23 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo)

Đặt 1 - 2 câu có từ ngữ tìm được ở bài tập 3.

Trả lời:

Học sinh tham khảo các câu sau:

Mẹ mua cho em một quyển sách Tiếng Anh để luyện nói tại nhà.

Bố đóng cho em một cái giá sách rất đẹp.

Cuối tuần, em đi học nhảy tại trung tâm gần nhà.

Em luôn cố gắng học tập thật tốt để thầy cô, bố mẹ vui lòng.



Nhà vua bảo cậu bé lấy tro bếp bện một sợi dây thừng.

Cậu bé đặt sợi dây trên chiếc mâm đồng, phơi khô rồi đốt thành tro.



Cậu bé bỏ sừng trâu vào chiếc chảo lớn, ninh kĩ.

Nhà vua truyền đưa cậu vào trường học để nuôi dạy thành tài.



Ngày xưa có một cậu bé rất thông minh. Nhà vua muốn thử tài bèn cho gọi cậu đến,

Cậu bé về nhờ mẹ chặt cây tre trong vườn, chẻ nhỏ rồi bện thành một sợi dây thừng. Bện xong, cậu cuộn tròn sợi dây đặt lên chiếc mâm đồng, đem phơi

bảo:

- Người hãy lấy tro bếp bện cho ta một sợi dây thừng. Nếu làm được, ta sẽ thưởng.

khô rồi đốt thành tro. Khi lửa tắt, đám tro hiện rõ hình cuộn dây. Cậu đem dâng vua.



Vua mừng lắm, nhưng vẫn muốn thử tài lần nữa. Lần này, vua đưa cậu chiếc sừng trâu cong như vòng thúng. Bảo:

- Người hãy nắn thẳng chiếc sừng này cho ta. Nếu được, ta thưởng cho.



Cậu bé về nhà, bỏ chiếc sừng trâu vào chảo lớn, đổ đầy nước rồi ninh kĩ. Sừng trâu mềm ra và rất dễ uốn. Cậu lấy đoạn tre vót nhọn rồi thọc vào sừng trâu, đem phơi khô. Khi rút đoạn tre ra, chiếc sừng trâu đã được nắn thẳng.

Thấy cậu bé thực sự thông minh, nhà vua ban thưởng hậu hĩnh, và đưa cậu vào trường học để dạy dỗ thành tài.

Câu 5. (trang 24 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo)

Kể chuyện:

a. Nghe kể chuyện

b. Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh và câu gợi ý dưới tranh.

Thử tài

Truyện cổ dân tộc Dao

c. Kể lại toàn bộ câu chuyện.

Trả lời:

b. Kể lại từng đoạn của câu chuyện như sau:

Thử tài

Truyện cổ dân tộc Dao

c. Kể lại toàn bộ câu chuyện:

Thử tài

Truyện cổ dân tộc Dao

1. Ngày xưa có một cậu bé rất thông minh. Nhà vua muốn thử tài bèn cho gọi cậu đến, bảo:

- Người hãy lấy tro bếp bện cho ta một sợi dây thừng. Nếu làm được, ta sẽ thưởng.

2. Cậu bé về nhờ mẹ chặt cây tre trong vườn, chẻ nhỏ rồi bện thành một sợi dây thừng. Bện xong, cậu cuộn tròn sợi dây đặt lên chiếc mâm đồng, đem phơi khô rồi đốt thành tro. Khi lửa tắt, đám tro hiện rõ hình cuộn dây. Cậu đem dâng vua.

3. Vua mừng lắm, nhưng vẫn muốn thử tài lần nữa. Lần này, vua đưa cậu chiếc sừng trâu cong như vòng thúng. Bảo:

- Người hãy nắn thẳng chiếc sừng này cho ta. Nếu được, ta thưởng cho.

4. Cậu bé về nhà, bỏ chiếc sừng trâu vào chảo lớn, đổ đầy nước rồi ninh kỹ. Sừng trâu mềm ra và rất dễ uốn. Cậu lấy đoạn tre vót nhọn rồi thọc vào sừng trâu, đem phơi khô. Khi rút đoạn tre ra, chiếc sừng trâu đã được nắn thẳng.

Thấy cậu bé thực sự thông minh, nhà vua ban thưởng hậu hĩnh, và đưa cậu vào trường học để dạy dỗ thành tài.

Câu 6. (trang 25 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo)

Viết thời gian biểu:

a. Đọc lại thời gian biểu của cầu thủ nhí Lê Đình Anh và trả lời câu hỏi:

Bạn Đình Anh lập thời gian biểu cho những buổi nào trong ngày?

Mỗi cột trong thời gian biểu của bạn Đình Anh viết những gì?

b. Viết thời gian biểu một buổi trong ngày của em.



Trả lời:

a.

Bạn Đình Anh lập thời gian biểu cho 4 buổi 1 ngày: buổi sáng, buổi trưa, buổi chiều, buổi tối

Mỗi cột thời gia biểu gồm thời gian và công việc cần làm

Thời gian

Công việc

Sáng

6 giờ - 6 giờ 45 phút

Tập thể dục, vệ sinh cá nhân, ăn sáng

6 giờ 45 phút - 7 giờ

Đi đến trường

7 giờ - 11 giờ

Học tập ở trường

Trưa

11 giờ - 11 giờ 40 phút

Ăn cơm trưa

11 giờ 40 phút - 12 giờ

Vệ sinh cá nhân, sắp xếp chỗ ngủ

12 giờ - 13 giờ 30 phút

Ngủ trưa

Chiều

13 giờ 30 phút - 14 giờ

Dọn dẹp chỗ ngủ, tập thể dục

14 giờ - 16 giờ 30 phút

Học tập ở trường

16 giờ 30 phút - 17 giờ

Chơi thể thao

17 giờ - 18 giờ

Đi về nhà, vệ sinh cá nhân

Tối

18 giờ - 19 giờ 30 phút

Giúp bố mẹ việc nhà, chuẩn bị bữa tối, ăn tối

19 giờ 30 phút - 20 giờ 30 phút

Học bài, đọc sách

20 giờ 30 phút - 21 giờ Xem tivi, trò chuyện với mọi người

21 giờ - 6 giờ sáng hôm sau Đi ngủ

b. Gợi ý xây dựng thời gian biểu của em:

VẬN DỤNG

Câu 1. (trang 25 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo)

Đọc một bài đọc về trẻ em:

a. Chia sẻ về bài đã đọc.

b. Viết vào Phiếu đọc sách những điều em đã chia sẻ.



Câu 2. (trang 25 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo)

Chơi trò chơi Họa sĩ nhí:

a. Trang trí thời gian biểu.

b. Nói với bạn một việc làm mà em viết trong thời gian biểu.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về Giải bài tập SGK Bài 4: Út Tin trang 21, 22, 23, 24, 25 Tiếng Việt lớp 2 sách Chân trời sáng tạo file PDF hoàn toàn miễn phí.